

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1639** /UBND-NC
V/v thẩm định Kế hoạch
tổ chức thi thăng hạng lên
chuyên viên chính
năm 2016 -2017

Quảng Ngãi, ngày **28** tháng 3 năm 2017

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:..... 2631
	Ngày: 28 / 3 / 17
	Chuyên:.....

Kính gửi: Bộ Nội vụ

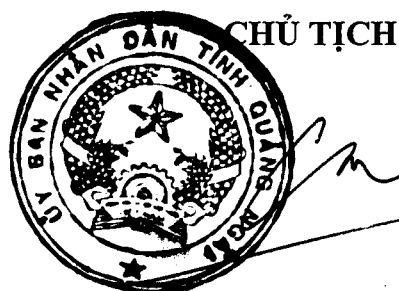
Thực hiện Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; Quyết định số 3962/QĐ-BNV ngày 03/11/2016 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch thi thăng hạng viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước năm 2016 – 2017 và Công văn số 823/BNV-CCVC ngày 20/02/2017 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức kỳ thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính năm 2016 – 2017.

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã tổng hợp danh sách viên chức có nhu cầu thi thăng hạng từ nhân viên lên cán sự; từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên; từ chuyên viên lên chuyên viên chính năm 2016 -2017 (trong đó, có 27 viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện thi thăng hạng lên chuyên viên chính theo quy định, có 01 viên chức làm việc tại hội), kính đề nghị Bộ Nội vụ quan tâm, xem xét thẩm định Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2016 - 2017 của tỉnh Quảng Ngãi (có Kế hoạch cụ thể kèm theo).

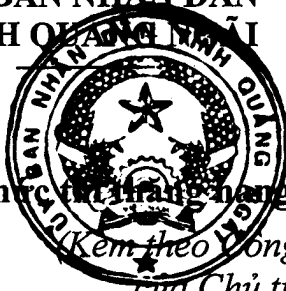
Kính đề nghị Bộ Nội vụ quan tâm, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Công chức viên chức (Bộ Nội vụ);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP(NC), CBTH;
- Lưu: VT, NC_{mc289}.



Trần Ngọc Căng



KẾ HOẠCH

Tổ chức thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính năm 2016 - 2017

*Kem theo Công văn số 1639 /UBND-NC ngày 28/3/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Căn cứ Luật viên chức;
- Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;
- Căn cứ Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;
- Căn cứ Quyết định số 3962/QĐ-BNV ngày 03/11/2016 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch thi thăng hạng viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước năm 2016 – 2017;
- Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 13/5/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội; cán bộ, công chức cấp xã và cán bộ quản lý doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu hoặc nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh Quảng Ngãi quản lý;
- Công văn số 823/BNV-CCVC ngày 20/02/2017 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức kỳ thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính năm 2016 – 2017.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

Nhằm chuẩn hóa chức danh nghề nghiệp phù hợp với vị trí việc làm và năng lực công tác của viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập Nhà nước, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cũng như tạo động lực để viên chức phát huy được tiềm năng của mình trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đồng thời tạo điều kiện cho các đơn vị sự nghiệp trong việc bố trí viên chức đúng vị trí việc làm.

Việc tổ chức thi thăng hạng phải đảm bảo được các tiêu chuẩn nghiệp vụ của hạng dự thi; đảm bảo công khai, dân chủ, công bằng, chất lượng và đúng quy chế, quy định thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

III. TỔNG HỢP NHU CẦU THI THĂNG HẠNG VÀ ĐỀ NGHỊ PHÂN BỐ CHỈ TIÊU CHỈ TIÊU THI THĂNG HẠNG:

1. Nhu cầu đăng ký dự thi thăng hạng: 27 viên chức.
2. Chỉ tiêu đề nghị Bộ Nội vụ phân bổ để thi thăng hạng 27 chỉ tiêu
(Có danh sách cụ thể kèm theo)

IV. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI:

Viên chức xếp lương chuyên viên (mã số 01.003) đang làm việc tại bộ phận hành chính, quản trị, tổng hợp, tổ chức cán bộ, kế hoạch tài chính trong đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước ở cấp tỉnh mà không phải là công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức (sau đây viết tắt là Nghị định số 06/2010/NĐ-CP); Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều Nghị định số 06/2010/NĐ-CP.

V. ĐIỀU KIỆN DỰ THI:

Viên chức dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2016 -2017 khi có đủ các điều kiện sau đây:

1. Đơn vị sự nghiệp có nhu cầu;
2. Là người đang xếp lương chuyên viên (mã số 01.003), có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chuyên viên chính quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;
3. Được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm liên tục gần nhất (tính đến thời hạn nộp hồ sơ dự thi thăng hạng viên chức theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền); có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;
4. Có thời gian xếp lương chuyên viên (mã số 01.003) hoặc tương đương chuyên viên từ đủ 09 năm trở lên, trong đó có thời gian 02 năm gần nhất xếp lương chuyên viên (mã số 01.003) tính đến thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng viên chức theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền.

VI. TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ THI:

Viên chức dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2016 -2017 phải có đủ các điều kiện quy định tại Mục V Kế hoạch này và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;

2. Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng thạc sỹ, tiến sỹ chuyên ngành quản lý hành chính công, quản lý công do học viện Hành chính Quốc gia cấp; bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính;

3. Có chứng chỉ ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT) hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ dự thi từ trình độ tương đương bậc 3 trở lên (một trong 5 thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc) và được người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức xác nhận bằng văn bản;

4. Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT) hoặc người dự thi có cam kết sử dụng thành thạo kỹ năng tin học văn phòng và được người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức xác nhận bằng văn bản;

5. Chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc là thành viên ban nghiên cứu, ban soạn thảo xây dựng ít nhất 01 văn bản nghiệp vụ chuyên ngành hoặc 01 đề tài, chương trình, đề án của cơ quan, đơn vị nơi viên chức công tác được giao thực hiện đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

a) Đối với trường hợp xây dựng văn bản, đề án thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia xây dựng văn bản, đề án và kèm theo văn bản, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua.

b) Đối với trường hợp xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia làm thành viên Ban chủ nhiệm, Ban soạn thảo đề tài và kèm theo xác nhận đề tài đã được cấp có thẩm quyền thông qua.

VII. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THI:

Viên chức dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2016 -2017

1. Môn kiến thức chung:

a) Hình thức thi: thi viết;

b) Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức dự thi về hệ thống chính trị; các vấn đề về quản lý hành chính nhà nước; phân công,

phân cấp, ủy quyền; cải cách hành chính; pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập và về viên chức; về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực phù hợp với tiêu chuẩn của chuyên viên chính.

c) Thời gian thi: 180 phút;

2. Môn chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Hình thức thi: thi trắc nghiệm;

b) Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức theo yêu cầu của chuyên viên chính;

c) Thời gian thi: 45 phút.

3. Môn ngoại ngữ:

a) Hình thức thi: thi viết;

b) Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng đọc, viết một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

c) Thời gian thi: 90 phút.

4. Môn tin học văn phòng:

a) Hình thức thi: thi trắc nghiệm hoặc thực hành trên máy vi tính;

b) Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT;

c) Thời gian thi: 45 phút.

VIII. ĐIỀU KIỆN MIỄN MÔN NGOẠI NGỮ, MÔN TIN HỌC TRONG KỲ THI THĂNG HẠNG:

1. Miễn thi môn ngoại ngữ:

Tính đến thời hạn nộp hồ sơ dự thi thăng hạng viên chức theo thông báo cơ quan có thẩm quyền, viên chức được miễn thi môn ngoại ngữ khi có một trong các điều kiện sau:

a) Viên chức có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

b) Viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

c) Viên chức là người dân tộc thiểu số đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

d) Viên chức có bằng tốt nghiệp thứ hai là bằng ngoại ngữ (trường hợp viên chức chỉ có một bằng đại học là đại học ngoại ngữ thì phải đăng ký thi ngoại ngữ khác);

đ) Viên chức tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam.

e) Viên chức có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sỹ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây viết tắt là Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT) còn trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi, do các cơ sở đào tạo ngoại ngữ có uy tín trong nước, các trung tâm khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp chứng chỉ (được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận);

g) Viên chức có bằng tốt nghiệp thạc sỹ, tính từ ngày 15/4/2011 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ thạc sỹ, đạt trình độ ngoại ngữ ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3 của khung Châu Âu trở lên).

2. Miễn thi môn tin học văn phòng: đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành tin học hoặc công nghệ thông tin trở lên.

IX. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI:

Hồ sơ viên chức dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2016 – 2017, bao gồm:

1. Đơn đăng ký dự thi thăng hạng lên chuyên viên chính;
2. Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV, có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý viên chức;
3. Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức không giữ chức vụ quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý;
4. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi thăng hạng;
5. Bản phô tô Quyết định tuyển dụng, Quyết định bổ nhiệm chính thức vào ngạch và Quyết định lương sau cùng.
6. Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi hoặc xét được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
7. Các yêu cầu khác theo quy định về tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp mà viên chức dự thi hoặc xét thăng hạng.
8. 01 ảnh 3x4 (ghi rõ họ tên phía sau ảnh) và 03 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi nhận.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/06/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

X. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN:

1. Cách tính điểm:

a) Bài thi được chấm theo thang điểm 100;

b) Kết quả thi thăng hạng để xác định người trúng tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung và môn chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Nguyên tắc xác định người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng:

Người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính phải có đủ các điều kiện sau:

a) Thi đủ các bài thi của các môn thi theo quy định;

b) Có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên (kể cả bài thi môn ngoại ngữ, tin học nếu không được miễn thi);

c) Có kết quả thi thăng hạng tính theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Mục này cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp, cho đến hết chỉ tiêu thi thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2016 - 2017 do Bộ Nội vụ phân bổ;

d) Trường hợp nhiều người có kết quả thi thăng hạng lên chuyên viên chính bằng nhau ở chỉ tiêu thi thăng hạng cuối cùng, thì Chủ tịch Hội đồng thi xem xét, quyết định người trúng tuyển.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Sau khi Bộ Nội vụ thống nhất Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng lên chuyên viên chính và phân bổ chỉ tiêu thi thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2016 - 2017, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2016 - 2017 và tổ chức thi trước ngày 30/6/2017.

XII. KINH PHÍ TỔ CHỨC THI:

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng lên chuyên viên chính năm 2016 – 2017 của tỉnh Quảng Ngãi, kính đề nghị Bộ Nội vụ quan tâm, xem xét./.